

**BẢO HIỂM TIỀN GỬI
VIỆT NAM**

Số: 636/BC-BHTG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

**Đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021
của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam**

(theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh Nghiệp)

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
VỤ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

Số: 2721
Ngày: 21/6/2022
Chuyển: 21/6/2022
Số và ký hiệu HS:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Trước những diễn biến phức tạp, khó lường của dịch bệnh Covid-19, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đã chủ động, tập trung mọi nguồn lực để kịp thời tháo gỡ những khó khăn đồng thời tích cực đổi mới, đa dạng phương thức làm việc để hoàn thành tốt kế hoạch được giao, kiên định thực hiện “mục tiêu kép”, vừa nỗ lực phòng, chống dịch bệnh, với mục tiêu bảo vệ sức khỏe cho toàn thể cán bộ, người lao động, vừa thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao.

Năm 2021, BHTGVN đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) giao theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể: Tổng số phí BHTG thu được trong năm 2021 của BHTGVN là 9.201,9 tỷ đồng, vượt 2,9% so với Kế hoạch được NHNN giao; Tổng số tiền đầu tư thực tế trong năm là 19.557,7 tỷ đồng, vượt 2,9% so với kế hoạch được NHNN giao; Doanh thu từ hoạt động đầu tư vốn đối với các khoản đầu tư năm 2021 là 3.368,7 tỷ đồng, vượt 0,2% so với kế hoạch được NHNN giao. BHTGVN báo cáo chi tiết một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 theo đặc thù như sau:

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH
DOANH NĂM 2021 CỦA BHTGVN**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
1	Thu phí BHTG	Tỷ đồng	8.939,0	9.201,9	102,9%
2	Tổng số tiền đầu tư trong năm	Tỷ đồng	18.999,5	19.557,7	102,9%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ thực hiện so với kế hoạch
3	Doanh thu hoạt động đầu tư vốn	Tỷ đồng	3.363,6	3.368,7	100,2%
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.377,1	3.380,9	100,1%
5	Lợi nhuận	Tỷ đồng	185,0	228,5	123,5%
6	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (bao gồm các khoản nộp: thuế từ hoạt động cho thuê văn phòng, thuế đất hàng năm và thuế thu nhập cá nhân)	Tỷ đồng		10,5	
7	Lao động bình quân	Người	829	823	99,3%
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	198,4	200,9	101,3%
a)	Quỹ lương người quản lý	Tỷ đồng	8,8	9,2	104,5%
b)	Quỹ lương người lao động	Tỷ đồng	189,6	191,7	101,1%

(Ghi chú: Số liệu thực hiện theo báo cáo tài chính năm 2021 chưa được Kiểm toán Nhà nước kiểm toán và xác nhận)

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu và các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của BHTGVN

2.1. Thuận lợi và những mặt đạt được

- BHTGVN luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương, của NHNN và sự hỗ trợ của các Bộ, ngành liên quan đã tạo điều kiện thuận lợi để BHTGVN hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tập thể người quản lý và người lao động tại BHTGVN luôn đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ nhằm góp phần xây dựng BHTGVN phát triển bền vững.

- Đối với công tác thu phí BHTG: (i) Việc thu phí BHTG luôn được BHTGVN triển khai một cách bài bản, đúng quy định từ việc đơn đốc, hướng dẫn, giải đáp các vướng mắc trong việc tính và nộp phí BHTG. Bên cạnh đó, BHTGVN cũng thường

xuyên thực hiện kiểm tra theo định kỳ hoặc đột xuất nhằm xử lý thừa, thiếu phí BHTG theo đúng quy định; (ii) BHTGVN đã ban hành Quy chế về phí BHTG và Hướng dẫn thực hiện Quy chế về phí BHTG. Đây là hai văn bản làm cơ sở cho việc thực hiện tính, nộp phí BHTG đối tổ chức tham gia BHTG và tính, thu phí BHTG đối với BHTGVN; (iii) Hầu hết các tổ chức tham gia BHTG đã thực hiện tốt quy định của pháp luật về nộp phí BHTG đúng hạn và đầy đủ.

- Đối với công tác đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi (NVTNTR): Trong điều kiện lãi suất đầu tư mua Trái phiếu Chính phủ giảm xuống mức thấp nhất từ trước đến nay, để có thể hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao, BHTGVN đã chủ động xây dựng các phương án, có chính sách đầu tư NVTNTR linh hoạt giữa thị trường sơ cấp và thứ cấp để sinh lời; đồng thời thực hiện tốt việc thu hồi đầy đủ các khoản gốc và lãi đầu tư đến hạn nhằm đảm bảo nguồn vốn nhàn rỗi của BHTGVN có thể quay vòng vốn tái đầu tư đạt hiệu quả cao nhất.

2.2. Khó khăn, vướng mắc và các yếu tố ảnh hưởng

- Làn sóng dịch bệnh Covid-19 bùng phát từ cuối tháng 4/2021 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh, nguy hiểm hơn tại nhiều địa phương trên cả nước đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt đời sống của người dân và tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đó, BHTGVN buộc phải áp dụng nhiều biện pháp phòng, chống dịch với mục tiêu hàng đầu là bảo vệ sức khỏe của tập thể, cán bộ người lao động trong toàn hệ thống. Do vậy, nhiều hoạt động theo kế hoạch đề ra cũng phần nào bị ảnh hưởng, phải tạm ngưng hoặc hoãn.

- Đối với công tác thu phí BHTG: Số tiền phí BHTG phụ thuộc vào lượng tiền mà các tổ chức tham gia BHTG huy động được từ khách hàng cá nhân cũng như phụ thuộc các yếu tố ảnh hưởng khác về chính sách điều hành kinh tế vĩ mô, tài chính ngân hàng, đặc thù của từng tổ chức tham gia BHTG và các quy định của pháp luật.

- Đối với công tác đầu tư NVTNTR: Tổng doanh thu của BHTGVN chủ yếu từ hoạt động đầu tư NVTNTR. Trong khi đó danh mục đầu tư của BHTGVN theo Luật BHTG còn hạn chế. Hiện nay, BHTGVN được sử dụng NVTNTR để mua Trái phiếu Chính phủ, tín phiếu NHNN và gửi tiền tại NHNN. Trong năm 2021, với tình hình kinh tế vĩ mô và thị trường tiền tệ gặp nhiều khó khăn, thách thức, lãi suất liên tục giảm nhanh và mạnh đã ảnh hưởng đến kết quả đầu tư NVTNTR của BHTGVN, nhưng BHTGVN vẫn đảm bảo thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu được NHNN giao về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, kế hoạch lao động tiền lương.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên

Trong năm 2021, BHTGVN đã thực hiện các dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Chi nhánh (Chi nhánh BHTGVN khu vực Tây Bắc Bộ và cơ sở đào tạo, Chi nhánh BHTGVN tại thành phố Đà Nẵng và Cơ sở đào tạo, Chi nhánh BHTGVN khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long và Cơ sở đào tạo tại thành phố Cần Thơ) theo đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm hành chính. BHTGVN báo cáo tình hình đầu tư các dự án trong năm 2021 cụ thể như sau:

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	Vốn khác	Tổng giá trị thực hiện tính đến 31/12/2021	Thời gian thực hiện dự án
Các dự án nhóm B							
1	Dự án đầu tư nâng cấp, xây dựng và hoàn thiện Trụ sở chi nhánh BHTGVN khu vực Tây Bắc Bộ và cơ sở đào tạo	135,9	135,9	0	0	67,9	2019-2023
2	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc chi nhánh BHTGVN tại thành phố Đà Nẵng và Cơ sở đào tạo	173,9	173,9	0	0	73,2	2019-2023
3	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc chi nhánh BHTGVN khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long và Cơ sở đào tạo tại thành phố Cần Thơ	174,9	174,9	0	0	47,4	2019-2023

(Ghi chú: Tổng giá trị thực hiện là tổng giá trị khối lượng hoàn thành của các dự án tính đến 31/12/2021)

2. Các khoản đầu tư tài chính

TT	Danh mục đầu tư	Số tiền đầu tư (Tỷ đồng)	Tỷ trọng đầu tư (%)
1	Trái phiếu chính phủ	19.547,9	99,95%
2	Tiền gửi tại NHNN	9,8	0,05%
Tổng		19.557,7	100

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

BHTGVN là tổ chức tài chính Nhà nước do Thủ tướng Chính phủ thành lập, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, NHNN là cơ quan đại diện chủ sở hữu. BHTGVN thực hiện chính sách BHTG, đảm bảo an toàn vốn và tự bù đắp chi phí. Cơ cấu tổ chức của BHTGVN không có các công ty con. *uue*

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
 - Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng
 - Vụ Tài chính – Kế toán;
 - HĐQT;
 - Thành viên BDH;
 - Kiểm soát viên;
 - Lưu: VT.
- (để b/c)



Đào Quốc Tính



**BẢO HIỂM TIỀN GỬI
VIỆT NAM**

Số: 36 /NQ-BHTG

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất
kinh doanh năm 2021 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM

Căn cứ Luật bảo hiểm tiền gửi số 06/2012/QH13 ngày 18/6/2012;

*Căn cứ Nghị định số 68/2013/NĐ-CP ngày 28/6/2013 của Chính phủ về việc
Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật bảo hiểm tiền gửi;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về Quy định
chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 1394/QĐ-TTg ngày 13/8/2013 của Thủ tướng Chính
phủ về việc thành lập Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và quy định chức năng, nhiệm vụ
của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 1395/QĐ-TTg ngày 13/8/2013 của Thủ tướng Chính
phủ phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và
Quyết định số 527/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/4/2016 về việc sửa
đổi bổ sung một số điều của Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi
Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-BHTG-HĐQT ngày 18/03/2015 của Hội đồng
quản trị về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Bảo
hiểm tiền gửi Việt Nam;*

*Căn cứ ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị tại Phiếu xin ý kiến số
598/PXYK-BHTG ngày 08/6/2022 về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá kết quả thực
hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình số 589/TTr-BHTG ngày
06/6/2022 về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất
kinh doanh năm 2021 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản
xuất kinh doanh năm 2021 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (báo cáo đính kèm).

Điều 2. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo các đơn vị và cá nhân liên quan triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng quản trị thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Kiểm soát viên;
- Lưu VT, BKT, BTK. *Q4*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Bảo Lâm